TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦY NGUYÊN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 651/2018/QĐST-HNGĐ	*Thủy Nguyên, ngày 14 tháng 12 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦY NGUYÊN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ các Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 812/2018/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 12 năm 2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Chị Trần Thị OK; địa chỉ: Thôn 2B, xã ĐT, huyện NT, thành phố Hải Phòng và anh Trần Hợp L; địa chỉ: Thôn 2B, xã ĐT, huyện NT, thành phố Hải Phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị Trần Thị OK và anh Trần Hợp L là hợp pháp. Nay hai bên đã thực sự tự nguyện ly hôn nên chấp nhận.

[2] Về con chung: Vợ chồng có hai con chung tên Trần Thị YK, sinh ngày 15 tháng 6 năm 2001 và Trần Hợp Đ, sinh ngày 10 tháng 12 năm 2008. Nay thống nhất thỏa thuận chị Trần Thị OK trực tiếp nuôi con chung tên Trần Thị YK; anh Trần Hợp L trực tiếp nuôi con tên Trần Hợp Đ. Về nghĩa vụ cấp dưỡng cho con: Chị Trần Thị OK và anh Trần Hợp L thống nhất tự thỏa thuận tự giao nhận cho nhau không yêu cầu Tòa án giải quyết. Thỏa thuận trên phù hợp pháp luật nên chấp nhận.

[3] Về tài sản chung: Chị Trần Thị OK và anh Trần Hợp L thống nhất không đề nghị Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Chị Trần Thị OK tự nguyện nhận nộp cả lệ phí việc dân sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị OK và anh Trần Hợp L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Công nhận thỏa thuận chị Trần Thị OK trực tiếp nuôi con chung tên Trần Thị Kim Yến, sinh ngày 15 tháng 6 năm 2001; anh Trần Hợp L trực tiếp nuôi con tên Trần Hợp Đ, sinh ngày 10 tháng 12 năm 2008. Việc trực tiếp nuôi con được thực hiện cho đến khi từng con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng cho con: Chị Trần Thị OK và anh Trần Hợp L thống nhất tự thỏa thuận tự giao nhận cho nhau không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Chị Trần Thị OK và anh Trần Hợp L thống nhất không đề nghị Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Trần Thị OK tự nguyện nhận nộp cả 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí việc dân sơ thẩm, đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000099, ngày 06 tháng 12 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng; chị Trần Thị OK đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Thuỷ Nguyên;
- Chi cục THADS h. Thuỷ Nguyên;
- TANDTP Hải Phòng;
- UBND xã ĐT, huyện NT;
- Lưu: VT; hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Anh Sơn